

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 09 năm 2023

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN ĐỊA LÍ THPT
NĂM HỌC 2023 - 2024**

- Căn cứ theo Thông tư 26/2020 - BGD về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 58 - quy chế kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS trung học theo chương trình 2006; theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT theo chương trình 2018;
- Căn cứ vào Yêu cầu cần đạt môn Địa lí 10, 11 trong Chương trình 2018 và Chuẩn kiến thức kĩ năng môn Địa lí 12 trong chương trình 2006;
- Căn cứ kế hoạch năm học 2023 – 2024 của trường THCS-THPT Diễn Hồng; tổ Địa Lí xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

I. Quy định chung

1. Đối với kiểm tra thường xuyên

- Giáo viên có thể tiến hành kiểm tra nhiều lần trong 1 học kì nhưng khi ghi điểm cho HS cần đảm bảo đủ 3 cột điểm thường xuyên/ học kì.
- Đối với lớp có chuyên đề, giáo viên tiến hành kiểm tra đánh giá cuối mỗi chuyên đề. Đánh giá kết quả học tập cụm chuyên đề học tập đối với lớp 10, 11 là 1 cột điểm thường xuyên, ghi vào cột điểm thứ 4 của học kì 2.
- Thực hiện đa dạng các hình thức khác với bài kiểm tra giấy như: phiếu học tập, bài thực hành, sản phẩm của hoạt động hình thành kiến thức mới trong tiết học, phần luyện tập, vận dụng,...
- Các tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập bao gồm: quá trình thực hiện, hình thức, nội dung. Giáo viên chủ động xây dựng thang điểm chấm phù hợp với thực tế từng lớp học.
- Đánh giá kết quả học tập dựa trên sự tiến bộ của HS.

2. Đối với kiểm tra định kì

- KTĐG theo yêu cầu cần đạt của chương trình 2018, không theo SGK cụ thể nào.
- Sử dụng bản đặc tả đã được chuyên viên bộ môn tập huấn.
- Các mức độ: Biết = 40%, hiểu = 30%, vận dụng = 20%, vận dụng cao = 10%.
- Cấu trúc: 40% trắc nghiệm + 60% tự luận.
- Xây dựng ma trận, đặc tả, đề, hướng dẫn chấm cần đảm bảo tính chính xác, phân hóa.
- Ma trận, đặc tả: Đáp ứng yêu cầu cần đạt; Đảm bảo tính cân đối giữa các nội dung/chủ đề; Đảm bảo tỉ lệ giữa các mức độ nhận thức.
- Đề kiểm tra: Phù hợp giữa đề với ma trận, bản đặc tả về nội dung, mức độ nhận thức, thời gian làm bài,... Chú ý kĩ thuật đặt câu hỏi.
- Hướng dẫn chấm: Đảm bảo tính chính xác; Phù hợp với yêu cầu cần đạt và mức độ nhận thức; Thang điểm cân đối.
- KTĐG định kì có thể lướt bớt các nội dung đã thực hiện KTTX nhiều lần.
- KTĐG CK: những nội dung đã KTGK được tính không quá 10% số điểm và chỉ kiểm tra ở mức độ nhận biết.
- Số câu hỏi, số điểm cho mỗi nội dung trong ma trận và đặc tả phụ thuộc vào thời lượng dạy và độ khó của nội dung đó.
- Soạn đề đúng theo ma trận, bản đặc tả đã thống nhất.
- Câu hỏi phải đúng mức độ nhận thức (vận dụng thấp thiên về kĩ năng; vận dụng cao thiên về lí luận)

- Đánh giá đúng năng lực của HS (năng lực thấp 5; năng lực cao hơn: 7, 8, 9,...).

II. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỐI 10

1.. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

a. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 1. Sử dụng bản đồ Chủ đề 2. Trái Đất	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
2	Chủ đề 3. Thạch quyển Chủ đề 4. Khí quyển	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
3	Chủ đề 5. Thủy quyển Chủ đề 6. Sinh quyển	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ "Đạt" trở lên.	Tuần 10, 14	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS

b. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 8 Chủ đề 1. Sử dụng bản đồ Chủ đề 2. Trái Đất Chủ đề 3. Thạch quyển Chủ đề 4. Khí quyển	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 14	Tự luận	40% nhận biết

phút		Chủ đề 4. Khí quyển Chủ đề 5. Thủy quyển Chủ đề 6. Sinh quyển	và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao
------	--	---	--	--

d. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

2. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

a. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 7. Một số quy luật của vỏ địa lí Chủ đề 8: Địa lí dân cư	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
2	Chủ đề 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế Chủ đề 10.1: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.	Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc theo nhóm (sản phẩm)	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 24	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS
3	Chủ đề 10.2: Công nghiệp Chủ đề 10.3: Dịch vụ	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 27, 30	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
4	Chuyên đề	Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh.	- Theo yêu cầu cần đạt của chuyên đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80%	Tuần 29	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận)

		- Kết quả làm việc theo nhóm (sản phẩm)	+ Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.		nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS
--	--	---	---	--	---

b. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 25 Chủ đề 8: Địa lí dân cư Chủ đề 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế Chủ đề 10.1: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 30 Chủ đề 10.1: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Chủ đề 10.2: Công nghiệp Chủ đề 10.3: Dịch vụ	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

d. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Đánh giá chuyên đề: 01
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỞI 11

1. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

a. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 1. Một số vấn đề kinh tế-xã hội thế giới	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80%	Tuần 4	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập

		- Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	+ Vận dụng: 20%		
2	Chủ đề 2. Khu vực Mỹ Latinh	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
3	Chủ đề 3. Liên minh châu Âu Chủ đề 4. Khu vực Đông Nam Á	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ "Đạt" trở lên.	Tuần 10, 14	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS

b. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 8 Chủ đề 1. Một số vấn đề kinh tế-xã hội thế giới Chủ đề 2. Khu vực Mỹ Latinh Chủ đề 3. Liên minh châu Âu	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 14 Chủ đề 3. Liên minh châu Âu Chủ đề 4. Khu vực Đông Nam Á Chủ đề 5. Khu vực Tây Nam Á	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

d. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

2. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

a. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 6. Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
2	Chủ đề 8. Nhật Bản	Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc theo nhóm (sản phẩm)	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
3	Chủ đề 8. Nhật Bản Chủ đề 9. Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 27, 30	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
4	Chuyên đề	Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc theo nhóm (sản phẩm)	- Theo yêu cầu cần đạt của chuyên đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 29	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS

b. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 25	Tự luận	40% nhận biết

phút		Chủ đề 6. Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ Chủ đề 7. Liên Bang Nga Chủ đề 8. Nhật Bản	và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao
------	--	--	--	--

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 30 Chủ đề 7. Liên Bang Nga Chủ đề 8. Nhật Bản Chủ đề 9. Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Trung Hoa	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

d. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Đánh giá chuyên đề: 01
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

IV. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỐI 12

1. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

a. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 1. Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, sản phẩm học tập của cá nhân.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
2	Chủ đề 2. Địa hình Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
3	Chủ đề 3. Thiên nhiên Việt Nam Chủ đề 4. Tài nguyên thiên nhiên và môi	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 10, 14	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.

	trường		- Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ "Đạt" trở lên.		- Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS
--	--------	--	--	--	---------------------------------

b. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 8 Chủ đề 1. Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Chủ đề 2. Địa hình Việt Nam Chủ đề 3. Thiên nhiên Việt Nam	Trắc nghiệm	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 1 đến tuần 14 Chủ đề 3. Thiên nhiên Việt Nam Chủ đề 4. Tài nguyên thiên nhiên và môi trường	Trắc nghiệm	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

d. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

2. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

a. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 5. Địa lí dân cư Chủ đề 6. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, sản phẩm học tập của cá nhân.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập
2	Chủ đề 7, 8, 9. Địa lí các ngành kinh tế (nông	Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh.	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80%	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm

	ngành, công nghiệp, dịch vụ)	- Kết quả làm việc theo nhóm (sản phẩm)	+ Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.		học tập
3	Chủ đề 10. Địa lí các vùng kinh tế Chủ đề 11. Vấn đề phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng ở miền Đông và các đảo, quần đảo	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống LMS	- Theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. - Mức độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 27, 30	- Tự luận - Trắc nghiệm - Sản phẩm học tập

b. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
45 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 25 Chủ đề 6. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế Chủ đề 7, 8, 9. Địa lí các ngành kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ)	Trắc nghiệm	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

c. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
50 phút	Làm bài viết	Theo yêu cầu cần đạt của các chủ đề từ tuần 19 đến tuần 30 Chủ đề 7, 8, 9. Địa lí các ngành kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ) Chủ đề 10. Địa lí các vùng kinh tế Chủ đề 11. Vấn đề phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng ở miền Đông và các đảo, quần đảo	Trắc nghiệm	40% nhận biết 30% thông hiểu 20% vận dụng 10% vận dụng cao

d. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 03
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

ĐUỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Thu

TỔ TRƯỞNG

Huỳnh Ngọc Sao Ly